

An Dương, ngày 27 tháng 7 năm 2020

Số: 03/2020/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2020/TLST- KDTM ngày 01 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Đ, địa chỉ trụ sở: Phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành L, địa chỉ: Tổ 2, khu 6, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền số 242/TCCBLĐ/ĐTHL ngày 04 tháng 5 năm 2020).

Bị đơn: Công ty Cổ phần L, địa chỉ trụ sở: Km 8,93 đường 5 mới, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đỗ Xuân D, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần L là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ còn lại: Công ty TNHH MTV Đ và Công ty Cổ phần L xác nhận: Công ty Cổ phần L còn nợ Công ty TNHH MTV Đ các khoản như sau:

+ Số tiền nợ gốc của 02 hợp đồng (Hợp đồng số 319/ĐTHL-KDDN ngày 30/3/2012 về việc nhượng lại tôn tấm và Hợp đồng số 1107/ĐTHL-KDDN ngày 18/10/2012 về việc vay mượn tôn tấm giữa Công ty TNHH MTV Đ và Công ty Cổ phần L) là 335.173.293đ (Ba trăm ba mươi lăm triệu một trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm chín mươi ba đồng) (1)

+ Số nợ lãi của 02 hợp đồng nói trên theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Quảng Ninh (trung bình 10,5%/năm) tính từ ngày 01/01/2015 đến 30/4/2020 là 175.993.388đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu chín trăm chín mươi ba nghìn ba trăm tám mươi tám đồng) (2).

+ Giá trị 10 cuộn dây hàn SW -309L Công ty Cổ phần L đã vay của Công ty TNHH MTV Đ (theo biên bản giao ngày 11/01/2013) tương đương với số tiền 25.171.320đ (Hai mươi lăm triệu một trăm bảy mươi một nghìn ba trăm hai mươi đồng) (3)

Tổng cộng: (1) + (2) + (3) = 536.338.001đ (Năm trăm ba mươi sáu triệu ba trăm ba mươi tám nghìn không trăm linh một đồng)

- Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty Cổ phần L có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV Đ tổng số tiền là: 536.338.001đ (Năm trăm ba mươi sáu triệu ba trăm ba mươi tám nghìn không trăm linh một đồng).

Đối với khoản tiền phải thi hành án nói trên, sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Công ty TNHH MTV Đ và Công ty Cổ phần L mỗi Công ty phải nộp 6.363.380đ (Sáu triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm tám mươi đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty TNHH MTV Đ đã nộp số tiền 12.726.760đ tạm ứng án phí sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương theo Biên lai thu tiền số 0012616 ngày 01 tháng 6 năm 2020 nên trả lại cho Công ty TNHH MTV Đ số tiền là 6.363.380đ (Sáu triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm tám mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; Tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: HS, HC-TP.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn

